

KHÔNG CHỈ ĐƠN THUẦN LÀ DI CHÚC

VI QUANG THỌ*
LÊ ĐÌNH CÚC**

*Cứ mỗi độ tháng 5 về
Ta bồi hồi nhớ Bác
Nhớ sinh nhật Bác 19/5/1890
Nhớ ngày tháng Bác viết
Những dòng Di chúc đầu tiên 10/5/1965
Đó không chỉ đơn thuần là Di chúc...*

Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh được Tổng Bí thư Lê Duẩn đọc tại Lễ tang Người ở Thủ đô Hà Nội ngày 9/9/1969. Bản *Di chúc* của Người đã trở thành tài sản vô giá của Đảng và dân tộc Việt Nam. Trong hơn 40 mười năm qua (1969-2011) đã có nhiều người nghiên cứu, nhiều tiểu luận và bài viết về *Di chúc* của Bác, cung cấp cho độc giả những góc nhìn phong phú, những tri thức bổ ích khi nghiên cứu, khám phá "những điều kỳ diệu" trong tư tưởng của vị lãnh tụ thiên tài Hồ Chí Minh được lưu lại cho hậu thế trước khi thanh thân vĩnh biệt cõi đời để "đi gặp cụ Các Mác, cụ Lênin và các vị cách mạng đàn anh khác". Chúng ta càng thấy giá trị to lớn của *Di chúc* Bác Hồ.

Năm 1965, Bác viết bản *Di chúc* gồm 3 trang đánh máy, trang cuối đề ngày 15-5-1965. Đây là bản *Di chúc* hoàn chỉnh, có chữ ký của Bác và bên cạnh có chữ ký của đồng chí Lê Duẩn, Bí thư thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương Đảng hồi bấy giờ. Các năm: 1966, 1967, Bác không có những bản viết riêng.

Năm 1968, Bác viết bổ sung một số đoạn, gồm 6 trang viết tay. Bác viết lại đoạn mở đầu và đoạn nói " *Về việc riêng*" đã viết trong bản năm 1965 và viết thêm một số đoạn, nói về các việc cần làm sau khi kháng chiến hoàn toàn thắng lợi, như: chỉnh đốn lại Đảng; chăm sóc đời sống của các tầng lớp nhân dân; miễn thuế nông nghiệp một năm... Đoạn viết

*TS. và ** PGS. TS. Tạp chí Khoa học xã hội Việt Nam.

về chỉnh đốn lại Đảng và chăm sóc đối với thương binh, Bác viết rồi lại gạch chéo; đoạn nói về xây dựng lại đất nước, phát triển kinh tế, văn hoá, chuẩn bị thống nhất đất nước, Bác gạch dọc ở bên trái ngoài lề.

Ngày 10-5-1969, Bác viết tay lại một trang toàn bộ đoạn mở đầu *Di chúc* đã được viết năm 1965.

Bản *Di chúc* được công bố chính thức năm 1969 chủ yếu dựa theo bản Bác viết năm 1965, trong đó có một số đoạn được bổ sung hoặc thay thế bằng những đoạn tương ứng Bác viết năm 1968 và năm 1969. Xét về tiến trình thời gian của văn bản như thế là phù hợp. Song, do hoàn cảnh lịch sử bấy giờ (năm 1969) mà có một số điều chưa phù hợp nếu được công bố ngay lúc đó. Nhân dịp kỷ niệm 20 năm ngày Bác qua đời (1969-1989) và chuẩn bị kỷ niệm 100 năm ngày sinh của Bác (1890-1990), Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam (Khoá VI) thấy có trách nhiệm thông báo đến toàn Đảng, toàn dân một số vấn đề liên quan đến *Di chúc* của Bác và ngày Bác qua đời¹.

Bác Hồ đi xa đã để lại bản *Di chúc* như một Di sản lịch sử vô giá, mỗi lần đọc lại, suy ngẫm và chiêm nghiệm những điều Bác viết, càng làm cho chúng ta xúc động, cảm phục và tự hào.

Đó không chỉ đơn thuần là Di chúc. Ở đó chứa đựng những tư tưởng hết sức cơ bản, những quan điểm, đường lối, những thấu hiểu và cái nhìn xuyên suốt thời gian của Bác trong sự nghiệp xây dựng đất nước mà Đảng Cộng sản Việt Nam giữ vai trò là người tổ chức và lãnh đạo mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam.

1. Tư tưởng Xây dựng Đảng cầm quyền

Trước khi từ giã cõi đời, người để lại di chúc thường là nghĩ và viết về quá khứ, về cuộc đời đã trải qua và bày tỏ những ước nguyện cấp thiết của mình. Thế nhưng, Bác Hồ đã thể hiện trong *Di chúc* của mình một tư tưởng quan trọng nhất, chủ đạo nhất là: "*Trước hết nói về Đảng*" và là một "*Đảng cầm quyền*", chứ không phải một vấn đề nào khác. Đây chính là tư tưởng xây dựng Đảng cầm quyền. Vì sao vậy? Bởi vì, lịch sử dân tộc thời kỳ cận-hiện đại đã chứng minh yếu tố Đảng Cộng sản Việt Nam có vai trò *trước hết* và *quyết định* mọi thắng lợi của cách mạng giải phóng dân tộc của nhân dân Việt Nam. Bác đã khẳng định như một lời tổng kết: "*Nhờ đoàn kết chặt chẽ, một lòng một dạ phục vụ giai cấp,*

¹ (Xem Thông báo số 151-TB/TW ngày 19/8/1989 của Bộ Chính trị).

phục vụ nhân dân, phục vụ Tổ quốc, cho nên từ ngày thành lập đến nay, Đảng ta đã đoàn kết, tổ chức và lãnh đạo nhân dân ta hăng hái đấu tranh tiến từ thắng lợi này đến thắng lợi khác". Vấn đề Đảng trong sự nghiệp cách mạng là quan trọng như vậy, nên trước hết Bác phải nói về nó. Hiện nay, trong công cuộc đổi mới đất nước, thì vấn đề xây dựng và chỉnh đốn Đảng là nhiệm vụ quan trọng, cần thiết để đảm bảo thành công. Muốn xây dựng thì phải chỉnh đốn Đảng; chỉnh đốn để xây dựng Đảng ngày càng vững mạnh. Hơn nữa, "Đảng ta là một Đảng cầm quyền", nên "mỗi đảng viên và cán bộ phải thực sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân." Nguồn gốc sức mạnh trong quá trình xây dựng Đảng đã được Bác chỉ rõ là ở sự đoàn kết thống nhất trong Đảng.

2. Tư tưởng Đại Đoàn kết

Bác đã khẳng định: *"Đoàn kết là một truyền thống cực kỳ quý báu của Đảng và của dân ta"*. Trước lúc đi xa, Bác đã căn dặn: *"Các đồng chí từ Trung ương đến các chi bộ cần giữ gìn sự đoàn kết nhất trí của Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình"*. Từ đó có thể suy ra, mất sự đoàn kết nhất trí trong Đảng hay trong dân chẳng khác gì con mắt bị yếu, bị mờ, không thể nhìn xa, trông rộng, làm yếu sức chiến đấu, yếu đi vai trò lãnh đạo của Đảng. Một vấn đề được đặt ra là: Cơ chế nào cho (hoặc duy trì) sự đoàn kết nhất trí trong Đảng? Chính Bác đã trả lời: *"Trong Đảng thực hành dân chủ rộng rãi, thường xuyên và nghiêm chỉnh tự phê bình và phê bình là cách tốt nhất để củng cố và phát triển sự đoàn kết và thống nhất của Đảng. Phải có tình đồng chí thương yêu lẫn nhau"*. (Chúng tôi đặc biệt lưu ý một số khía cạnh tư tưởng trong "câu trả lời" của Bác, đó là: *"Thực hành dân chủ rộng rãi"*; *"Tự phê bình và phê bình"*; *"có tình đồng chí"*).

Dân chủ và *"thực hành dân chủ rộng rãi"* vừa là nhận thức, vừa là một quá trình xã hội. *"Dân chủ rộng rãi"* là dân chủ trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, là *"để cho người dân được nói"*. Thực tiễn xã hội qua những năm đất nước đổi mới cho chúng ta thấy rõ, dân chủ trong kinh tế, trong văn hoá, trong đời sống sinh hoạt chính trị đều là động lực của quá trình phát triển. *"Thực hành dân chủ rộng rãi"* còn bao chứa hàm nghĩa tăng cường tính minh bạch, công khai trong công tác lãnh đạo và thực hiện nhiệm vụ của các tổ chức Đảng, chính quyền và xã hội. Và đó là điều kiện tăng cường sự đoàn kết nhất trí trong Đảng, trong nhân dân và

trong toàn xã hội. Người dân mới phát huy được vai trò làm chủ đất nước thật sự của mình. Dân chủ và "*thực hành dân chủ rộng rãi*" phải trở thành cơ chế vận hành, đi vào các thiết chế xã hội và phải được luật hoá, thì mới thật sự tăng cường sự đoàn kết nhất trí, mới phát huy hiệu quả với tư cách là động lực của quá trình phát triển.

Bác Hồ nói: "*Tự phê bình và phê bình*" (nghĩa là, *tự phê bình* có trước hoặc đứng trước *phê bình*), còn chúng ta thường nói: "*Phê bình và tự phê bình*". Đây là hai cách nói (hoặc hai cách đặt vấn đề) chỉ đảo ngược hai vế cho nhau, thì có gì khác nhau không? Theo chúng tôi, nội dung cơ bản của hai cách nói này, nếu suy nghĩ thoáng qua, dường như không khác nhau là mấy. Thế nhưng, suy nghĩ kỹ càng, chúng tôi thấy, hai cách nói (hay hai cách làm) có những sắc thái và ý nghĩa khác nhau. "*Tự phê bình*" có trước, rồi mới "*phê bình*" có sau, đã thể hiện thật sự tính tự giác cao, ý chí tự rèn luyện và tinh thần cầu thị của mỗi cán bộ, đảng viên. Căn cứ vào sự *tự phê bình* (một cách) *thường xuyên và nghiêm chỉnh*, sau đó các đồng chí đóng góp, *phê bình* (cũng) *thường xuyên và nghiêm chỉnh* trên tinh thần xây dựng, *có tình đồng chí*, thì chắc chắn *củng cố và phát triển* được *sự đoàn kết và thống nhất của Đảng*; và đồng thời rất khó để cá nhân cán bộ, đảng viên và một bộ phận tổ chức Đảng, chính quyền trở nên yếu kém, biến chất, tham nhũng, hách dịch hoặc những nhiều nhân dân. Còn nếu thực hành *phê bình* có trước *tự phê bình*, và hai quá trình này lại không được thực hiện (một cách) *thường xuyên và nghiêm chỉnh*, không *có tình đồng chí*, thì chúng ta cũng dễ nhận thấy giảm sút tính tự giác, gương mẫu, tiên phong của người đảng viên; đồng thời giảm tinh thần xây dựng khi đóng góp ý kiến *phê bình* cho đồng chí của mình. Đó cũng là một trong các nguyên nhân gây ra mất đoàn kết, mâu thuẫn lẫn nhau, có khi gay gắt giữa các cá nhân trong tổ chức. Và đó cũng còn là nguyên nhân của căn bệnh bè phái trong một số tổ chức Đảng, làm mất đi *sự đoàn kết và thống nhất của Đảng*.

Đoàn kết là một sức mạnh vô địch. Đoàn kết trong Đảng, đoàn kết nhân dân vì lợi ích quốc gia, dân tộc. Chính vì vậy, Bác Hồ đã tổng kết thành một chân lý có tính logic rất cao và biện chứng rất sâu sắc, tỷ lệ thuận theo cấp số nhân: "*Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết! Thành công, thành công, đại thành công!*".

3. Về Đội hậu bị của Đảng

"*Đoàn viên thanh niên ta nói chung là tốt, mọi việc đều hăng hái xung phong, không ngại khó khăn, có chí tiến thủ. Đảng cần phải chăm lo*

giáo dục đạo đức cách mạng cho họ, đào tạo họ thành những người thừa kế xây dựng chủ nghĩa xã hội vừa "hồng" vừa "chuyên"". Muốn giáo dục đạo đức cách mạng một cách hiệu quả cho Đoàn viên thanh niên, thì như phần trên Bác đã nói về *Đảng cầm quyền* và "tiêu chuẩn" của mỗi đảng viên là "*phải thực sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư*". Các tổ chức Đảng và mỗi đảng viên phải thực sự gương mẫu, tiên phong, là tấm gương cho Đoàn viên thanh niên noi theo. Có như vậy mới "*giáo dục đạo đức cách mạng*" cho họ được. Điều đó không những là trách nhiệm của Đảng, của mỗi đảng viên đối với Đoàn viên thanh niên với tư cách là *Đội hậu bị* của Đảng, mà còn là trách nhiệm đối với chính mình với tư cách là *Đảng cầm quyền* bồi dưỡng và đào tạo người kế tục vai trò lãnh đạo quốc gia, dân tộc trong sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước hiện nay. Bác Hồ căn dặn đào tạo Đoàn viên thanh niên thành "*những người thừa kế xây dựng chủ nghĩa xã hội vừa "hồng" vừa "chuyên"*". "*Hồng*", Bác nói ở đây là Đạo đức, mà cụ thể là "*Đạo đức cách mạng*"; là Đoàn viên thanh niên rèn luyện và "*thấm nhuần đạo đức cách mạng*", phấn đấu trở thành những đảng viên cộng sản để kế thừa sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc. "*Chuyên*", Bác nói ở đây bao hàm nghĩa rất rộng: Nghĩa hẹp là những gì liên quan tới chuyên môn, chuyên nghiệp, chuyên ngành, chuyên gia v.v..., tức là người giỏi dang, có trình độ tinh thông chuyên môn, nghiệp vụ trong lĩnh vực hoạt động, công tác của mình. Những nghĩa cụ thể của chữ "*Chuyên*" được tựu trung lại ở Nghĩa rộng, nghĩa bóng, nghĩa trừu tượng là chỉ "Tài năng" con người. Như cha ông ta thường nói, đào tạo người vừa có "đức", vừa có "tài". Người có đạo đức mới có "tâm năng" trong sáng, dồi dào, giàu có, phong phú và cao cả về tinh thần; tức là: "Đức dày lưu quang"(Nghĩa là: Đức dày mới lưu truyền và toả sáng). Người có "tài năng" mới hoàn thành tốt nhiệm vụ, mới có tinh thần chủ động, sáng tạo trong công tác và hoạt động của mình. Như vậy, người vừa có "đức" vừa có "tài" mới làm việc và cống hiến được nhiều cho xã hội, quốc gia, dân tộc và nhân loại. Như vậy, Bác Hồ đã gián tiếp nêu lên "tiêu chuẩn" chung nhất của mỗi Đoàn viên thanh niên là rèn luyện trở thành người có đức, có tài. Bác đã từng nói: *Người có tài mà không có đức là người vô dụng. Người có đức mà không có tài thì làm việc gì cũng khó*. Hơn nữa, đức và tài không phải người ta sinh ra là đã có sẵn, mà nó được hình thành và phát triển trong quá trình giáo dục, hình thành nhân cách, rèn luyện, phấn đấu trong hoạt động thực tiễn của con người.

4. Chăm lo lực lượng chủ yếu của cách mạng Việt Nam

"Nhân dân lao động ta ở miền xuôi cũng như ở miền núi, đã bao đời chịu đựng gian khổ, bị chế độ phong kiến và thực dân áp bức bóc lột, lại kinh qua nhiều năm chiến tranh". Hoàn cảnh đất nước như vậy đã hun đúc nên truyền thống đấu tranh kiên cường, bất khuất, truyền thống yêu nước nồng nàn của dân tộc ta.

Bác đã khẳng định: "*Nhân dân ta rất anh hùng, dũng cảm, hăng hái, cần cù. Từ ngày có Đảng, nhân dân ta luôn luôn đi theo Đảng, rất trung thành với Đảng*".

Một vấn đề cần để chúng ta suy ngẫm, không chỉ là kinh nghiệm của quá khứ, mà còn là bài học của tương lai, đó là: "*Từ ngày có Đảng, nhân dân ta luôn luôn đi theo Đảng, rất trung thành với Đảng*".

Trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, Đảng được nhân dân ta hy sinh hết thảy để bảo vệ, đùm bọc, che chở, nuôi dưỡng... Đảng và nhân dân như cá với nước, không thể tách rời. Lợi ích của Đảng là lợi ích của nhân dân, của quốc gia, dân tộc. Điều đó đã tạo nên sức mạnh vô song của Đảng và dân tộc ta. Nguồn gốc của sức mạnh đó đã được chính Bác trả lời là: "*Nhờ đoàn kết chặt chẽ, một lòng một dạ phục vụ giai cấp, phục vụ nhân dân, phục vụ Tổ quốc, cho nên từ khi thành lập đến nay, Đảng ta đã đoàn kết, tổ chức và lãnh đạo nhân dân ta hăng hái đấu tranh tiến từ thắng lợi này đến thắng lợi khác*". Đảng đã có được lòng tin tưởng tuyệt đối của nhân dân ta trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc. Ngày nay, trong sự nghiệp xây dựng hoà bình, lòng tin đó không phải là nhất thành bất biến. Nó được phát huy, củng cố và tăng cường trong quá trình Đảng lãnh đạo nhân dân ta xây dựng và phát triển đất nước hiện nay. Lòng tin đó của nhân dân được củng cố không chỉ ở Đảng ta nói chung, mà còn ở mỗi lời nói và thể hiện bằng hành động thực tiễn của mỗi đảng viên của Đảng.

5. Chiến lược Bảo vệ và Xây dựng Tổ quốc

Suốt đời Bác "*hết lòng hết sức phục vụ Tổ quốc, phục vụ cách mạng, phục vụ nhân dân*", nên Bác chuẩn bị cho mình sự ra đi thật là thanh thản và "*không có điều gì phải hối hận*". Bác "*chỉ tiếc rằng, không được phục vụ lâu hơn nữa, nhiều hơn nữa*" cho Tổ quốc và nhân dân mà thôi.

Kết thúc Bản Di chúc, Bác viết: "*Điều mong muốn cuối cùng của tôi là: Toàn Đảng, toàn dân ta đoàn kết phấn đấu, xây dựng một nước Việt*

Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới".

Ở đây, chúng ta lại bắt gặp tư tưởng **Đoàn kết** toàn Đảng, toàn dân của Bác để bảo vệ và xây dựng Tổ quốc. Ở **Điều mong muốn cuối cùng** của Bác đã thể hiện rõ **5 tư tưởng cơ bản** : **Hoà bình, Thống nhất, Độc lập, Dân chủ và Giàu mạnh**. Những tư tưởng đó có mối quan hệ logic chặt chẽ với nhau và mỗi quan hệ Biện chứng Nhân - Quả hết sức sâu sắc. 5 tư tưởng của Bác chính là Chiến lược lâu dài, là "bí quyết", "cẩm nang" và "kim chỉ nam" để bảo vệ và xây dựng Tổ quốc ².

Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh không chỉ đơn thuần là Di chúc. Ở đó chứa đựng những tình cảm sâu nặng và bao la của Người đối với mọi thành phần trong xã hội: từ thanh niên, thiếu niên đến bộ đội, thương binh, phụ lão; từ nhân dân Việt Nam đến nhân dân thế giới. Thật cảm động khi Bác viết về nông dân. Bác thương nông dân Việt Nam một nắng hai sương - lực lượng chủ yếu và đông đảo nhất của cách mạng Việt Nam, nên Bác đề nghị "*miễn thuế nông nghiệp một năm cho các hợp tác xã nông nghiệp*" sau khi hoà bình, thống nhất đất nước. Đến ngày thắng lợi hoàn toàn, Bác "*sẽ đi khắp hai miền Nam Bắc để chúc mừng đồng bào, cán bộ và chiến sĩ anh hùng, thăm hỏi các cụ phụ lão, các cháu thanh niên và nhi đồng yêu quý của chúng ta*". Và Bác "*sẽ thay mặt nhân dân ta đi thăm và cảm ơn các nước anh em trong phe xã hội chủ nghĩa, và các nước bầu bạn khắp năm châu đã tận tình ủng hộ và giúp đỡ cuộc chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta*". Thế nhưng, Bác đã không thể thực hiện được những dự định đó. Bác đã vĩnh biệt chúng ta vào lúc 9 giờ 47 phút ngày 2 tháng 9 năm 1969. Bác ra đi đã "*để lại muôn vàn tình thân yêu cho toàn dân, toàn Đảng, cho toàn thể bộ đội, cho các cháu thanh niên và nhi đồng*".

Hơn thế nữa, trong *Di chúc*, Bác đã để lại những tư tưởng hết sức sâu sắc được chất lọc trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng "vì nước, vì dân" của Người. Những tư tưởng được thể hiện trong *Di chúc* của Bác có thể tổng hợp thành **Hệ thống tư tưởng** gồm **5 vấn đề lớn** có mối quan hệ logic và biện chứng với nhau hết sức sâu sắc trong quá trình chính trị của Đảng và đất nước. Đó chính là **Tư tưởng Xây dựng Đảng cầm quyền; Xây dựng khối Đại Đoàn kết trong Đảng và toàn dân tộc; Xây dựng**

² (Xem Vi Quang Thọ (2010), "Nghĩ về **Điều mong muốn cuối cùng** của Bác". Tạp chí Khoa học xã hội Việt Nam, Số 6 - 2010 hoặc Website: <http://www.vssr.org.vn>).

Đội Hậu bị của Đảng; Chăm lo Lực lượng chủ yếu của cách mạng Việt Nam; Và cuối cùng là những tư tưởng về Chiến lược Bảo vệ và Xây dựng Tổ quốc Việt Nam bền vững muôn đời.

Học tập và làm theo *Di chúc* Bác Hồ, theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh chính là chìa khoá mở ra sự thành công của Công cuộc Đổi mới đất nước của Cách mạng Việt Nam./.

Tài liệu tham khảo

1. Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh.
2. Điều văn của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam tại Tang lễ Hồ Chí Minh ngày 9 tháng 9 năm 1969.
3. Thông báo số 151-TB/TW ngày 19/8/1989 của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam (Khoá VI).
4. Vi Quang Thọ (2010), "Nghĩ về ***Điều mong muốn cuối cùng*** của Bác", Tạp chí Khoa học xã hội Việt Nam, Số 6-2010.